

Bản án số: **37/2018/HS-PT**
Ngày 30 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Chương

Các Thẩm phán: Ông Hồ Thanh Sơn và ông Ma Hồng Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2018/TLPT-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Phan Văn T do có kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã hủy bản án hình sự phúc thẩm số: 22/2016/HSPT ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang về phần quyết định đối với bị cáo Phan Văn T để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn T, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1983;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn 4, xã PT, huyện ĐH, tỉnh PT;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;

Con ông: Phan Văn L, sinh năm 1963 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; vợ: Hà Mai T, sinh năm 1985; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010;

Tiền án: Bản án số 66/2014/HSST ngày 01/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Phan Văn T số tiền 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tháng 01/2015 Phan Văn T thi hành xong bản án;

Tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú;

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 04/11/2015, Phạm Ngọc S cùng Đặng Văn Q, Bùi Quốc L, Lê Văn H cùng trú tại thôn AM, xã VS, huyện SD đi từ đám cưới nhà ông Nguyễn Trường T (cùng thôn AM) về nhà S để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, tất cả đồng ý. L là người cắt vỏ bao thuốc lá thành 4 quân vị, trong khi L đang chuẩn bị quân bài thì Nguyễn Chí T, Kiều Đức P, Lê Văn C đến, tất cả cùng xuống bếp nhà S và ngồi trên chiếu đã trải sẵn, H lấy bát, đĩa sứ ở bếp nhà S để xóc cái cho mọi người đánh bạc, quy định mức sát phạt từ 10.000 đồng trở lên. Sau đó có Nguyễn Văn T, Lê Trung B, Nguyễn Văn L, Phan Văn T, Kiều Văn C, Nguyễn Văn T, Lê Quang T, Nguyễn Văn C đến cùng tham gia đánh bạc. Quá trình xóc cái H thu hồ hai lần của các đối tượng đánh bạc được 500.000 đồng và đưa cho S, khi H bị thua hết tiền thì L xóc cái, khi đó có Nguyễn Đức T, sinh năm 1989, trú tại thôn 6, xã PT, huyện DH, tỉnh PT, Trần Văn C, sinh năm 1990 và Lê Thanh T, sinh năm 1992 cùng trú tại thôn AM, xã VS, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; Vũ Văn N, sinh năm 1980, trú tại thôn DH, xã VS, huyện SD và Đặng Văn T, sinh năm 1990, trú tại thôn TS, xã VS, huyện SD có mặt xem nhưng không tham gia đánh bạc. Đến 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện SD bắt quả tang và lập biên bản về hành vi đánh bạc đối với Phạm Ngọc S, Đặng Văn Q, Nguyễn Văn T, Kiều Đức P, Lê Quang T, Lê Trung B, còn các đối tượng khác bỏ chạy sau đó mới đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SD đầu thú.

Qua quá trình điều tra xác định:

1. Phạm Ngọc S có 20.000 đồng tham gia đánh bạc, bị thua hết và nhận 500.000 đồng tiền hồ để cho các đối tượng mượn nhà bếp làm địa điểm đánh bạc, đã thu giữ trên người S.

2. Đặng Văn Q có 1.500.000 đồng sử dụng đánh bạc, bị thua hết. Q nộp 70.000 đồng tiền hồ.

3. Nguyễn Văn T có 750.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt tiền để dưới chiếu bạc không xác định thắng thua, nộp 20.000 đồng tiền hồ.

4. Lê Văn H (là người xóc cái) có 350.000 đồng sử dụng đánh bạc, bị thua hết. Quá trình xóc cái H thu hồ 02 lần của những người tham gia đánh bạc được 500.000 đồng và đưa cho S.

5. Nguyễn Văn T có 130.000 đồng sử dụng đánh bạc, thắng bạc 70.000 đồng, khi lực lượng công an đến thì T cầm 200.000 đồng bỏ chạy, không nộp tiền hồ. T đã nộp số tiền 200.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

6. Lê Trung B có 100.000 đồng sử dụng đánh bạc, bị thua hết, không nộp tiền hồ.

7. Phan Văn T có 100.000 đồng sử dụng đánh bạc, bị thua hết, không nộp tiền hồ.

8. Nguyễn Văn C có 100.000 đồng sử dụng đánh bạc, bị thua hết, không nộp tiền hồ.

9. Nguyễn Văn L có 100.000 đồng sử dụng đánh bạc, bị thua 50.000 đồng, không nộp tiền hồ. L đã giao nộp số tiền 50.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

10. Lê Quang T có 100.000 đồng sử dụng đánh bạc, khai bị bắt không thắng không thua, tiền để trên chiếu bạc đã bị thu giữ, không nộp tiền hồ.

11. Kiều Văn C có 100.000 đồng sử dụng đánh bạc, bị thua hết, không nộp tiền hồ.

12. Nguyễn Chí T có 90.000 đồng sử dụng đánh bạc, thắng 100.000 đồng, khi bị bắt T cầm 190.000 đồng và bỏ chạy, không nộp tiền hồ. T đã giao nộp số tiền 190.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

13. Kiều Đức P có 70.000 đồng sử dụng đánh bạc, bị thua 50.000 đồng, còn 20.000 đồng để dưới chiếu bạc đã bị thu giữ, không nộp tiền hồ.

14. Bùi Quốc L (là người xóc cái sau H) có 50.000 đồng sử dụng đánh bạc, bị thua hết, không nộp tiền hồ.

15. Lê Văn C có 30.000 đồng sử dụng đánh bạc, bị thua hết, không nộp tiền hồ.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 3.590.000 đồng (Ba triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng), nhưng tổng số tiền Cơ quan điều tra thu giữ được là 4.990.000 đồng (Bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về số tiền này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HSST ngày 25/01/2016 của Tòa án nhân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 30; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Phạt tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định xử phạt các bị cáo khác từ Cảnh cáo đến 03 tháng tù, quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/02/2016, bị cáo Phan Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 22/2016/HSPT ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HSST ngày 25/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang như sau:

Áp dụng: khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: Điều 25 Bộ luật Hình sự năm 1999. Miễn trách nhiệm hình sự đối với Phan Văn T. Miễn hình phạt bổ sung, phạt tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) đối với bị cáo Phan Văn T.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 107/2017/HS-GĐT ngày 28/4/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định: Hủy bản án hình sự phúc thẩm số: 22/2016/HSPT ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang về phần quyết định đối với bị cáo Phan Văn T để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 30/10/2018, bị cáo Phan Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng pháp luật; trình tự, thủ tục giải quyết vụ án đúng tổ tụng.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo Phan Văn T 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tòa án cấp phúc thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 248, Điều 25 của Bộ luật Hình sự năm 1999, tuyên miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phan Văn T; nhưng do chính sách hình sự mới quy định tại Điều 321, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo Phan Văn T đã có một tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục vi phạm nên không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Phan Văn T không xuất trình được tình tiết mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Phan Văn T nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Văn T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 30 phút đến 20 giờ 50 phút ngày 04/11/2015, tại gia đình Phạm Ngọc S trú tại thôn AM, xã VS, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; Phạm Ngọc S, Đặng Văn Q, Nguyễn Văn T, Lê Trung B, Lê Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Phan Văn T, Nguyễn Văn L, Lê Quang T, Kiều Văn C, Nguyễn Chí T, Kiều Đức P, Bùi Quốc L, Lê Văn C đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, mức sát phạt từ 10.000 đồng trở lên, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 4.990.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng*). Trong đó: Phan Văn T sử dụng 100.000 đồng; bị cáo Phan Văn T trước đó đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích mà tiếp tục vi phạm nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng thuộc trường hợp định tội, nên không coi là tái phạm theo quy định tại đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc và đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tại cấp tòa phúc, bị cáo Phan Văn T không xuất trình được tình tiết mới cho nội dung kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang là phù hợp pháp luật.

Bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 04/2016/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh Tuyên Quang về phần hình phạt như sau:

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 248; Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 7; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 03 (Ba) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Phạt tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30/10/2018)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện Sơn Dương;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Văn Chương

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thanh Sơn

Ma Hồng Thắng

Hà Văn Chương